

Số: *MT* /2017/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày *02* tháng *M* năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Quy định quản lý, sử dụng nguồn vốn huy động hợp pháp từ các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 344/2016/TT- BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài Chính Quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về thanh quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2656/TTr-STC ngày 06 tháng 10 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định quản lý, sử dụng nguồn vốn huy động hợp pháp từ các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (gọi tắt là Chương trình MTQG).

2. Đối tượng áp dụng: các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và các cá nhân liên quan đến sử dụng vốn huy động để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc huy động vốn từ cộng đồng dân cư phải thực hiện trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, mức độ khó khăn của từng địa phương, đảm bảo công khai, minh bạch, chịu trách nhiệm giải trình theo quy định và phải thông qua Hội đồng nhân dân cấp xã.

2. Việc huy động đóng góp của người dân phải được bàn bạc dân chủ; phải được sự đồng tình và nhất trí của người dân. Phương thức huy động, mức huy động do Nhân dân nơi có dự án bàn bạc và quyết định. Không được yêu cầu Nhân dân đóng góp bắt buộc, quá sức dân; không huy động đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, gia đình chính sách, đối tượng hưởng trợ cấp xã hội.

3. Vốn huy động khác để đầu tư xây dựng các công trình phải được sử dụng đúng mục đích, huy động cho công trình nào phải đầu tư trực tiếp cho công trình đó.

4. Các nguồn vốn huy động bằng hiện vật và ngày công lao động hoặc công trình hoàn thành, căn cứ đơn giá hiện vật và giá trị ngày công lao động để hạch toán vào giá trị công trình, dự án để theo dõi, quản lý, không hạch toán vào thu, chi ngân sách nhà nước.

5. Thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 phải gắn kết với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và công tác bảo vệ môi trường của địa phương, phù hợp với quy hoạch tổng thể được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 3. Đối tượng, nội dung huy động vốn

1. Đối tượng huy động vốn, gồm:

- a) Các hộ dân trên địa bàn cấp xã.
- b) Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài địa bàn cấp xã.

2. Nội dung huy động vốn:

a) Huy động vốn đóng góp của Nhân dân trong địa bàn cấp xã để xây dựng các công trình mà họ là người hưởng lợi.

b) Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tài trợ, ủng hộ vốn đầu tư xây dựng các cơ sở hạ tầng trên địa bàn cấp xã.

Điều 4. Quản lý, sử dụng nguồn vốn huy động

1. Nguồn vốn huy động hợp pháp từ cộng đồng đầu tư thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phải quản lý và thanh toán tập trung, thống nhất qua Kho bạc Nhà nước. Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát công tác thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng chương trình mục tiêu quốc gia cấp xã giai đoạn 2016 - 2020 thực hiện theo quy định tại Thông tư 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.
2. Tùy từng hình thức đóng góp, cách thức tiếp nhận cụ thể như sau:
 - a) Trường hợp đóng góp bằng tiền: Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện thu và nộp vào tài khoản tiền gửi vốn đầu tư thuộc ngân sách cấp xã được mở tại Kho bạc Nhà nước.
 - b) Trường hợp đóng góp bằng hiện vật:
 - Đối với khoản đóng góp bằng vật tư, công lao động tự nguyện của Nhân dân trong xã, phường, thị trấn: căn cứ vào số lượng vật tư, công lao động do người dân đóng góp, giá cả vật tư, giá ngày công lao động tại địa phương (tại thời điểm đóng góp), Ủy ban nhân dân cấp xã xác định giá trị bằng tiền hạch toán vào giá trị công trình, dự án để theo dõi, quản lý.
 - Đối với khoản đóng góp bằng hiện vật của tổ chức, cá nhân để đầu tư cho xã, phường, thị trấn: Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Hội đồng xác định giá trị hiện vật bằng tiền để giao cho Chủ đầu tư quản lý. Hội đồng xác định giá trị hiện vật do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập; thành viên gồm đại diện chính quyền, đoàn thể trong đơn vị cấp xã và Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.
3. Việc sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân và các nguồn khác huy động phải được theo dõi, quản lý chặt chẽ. Kế toán xã, phường, thị trấn phải mở sổ kế toán để theo dõi và hạch toán quá trình thu, sử dụng các khoản đóng góp.
4. Sau khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, Ban Quản lý công trình lập và trình duyệt quyết toán theo quy định và báo cáo tình hình thu, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân và các nguồn huy động khác cho dự án để công khai cho Nhân dân biết; đồng thời Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện biết để tổng hợp.
5. Sau khi thanh quyết toán công trình, nếu chênh lệch thu lớn hơn chi hoặc với các khoản hiện vật đóng góp chưa được sử dụng hết, Nhân dân trong

địa bàn cấp xã tổ chức họp bàn và quyết định sử dụng để đầu tư xây dựng công trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trong địa bàn cấp thôn, cấp xã hoặc sử dụng cho các công trình công ích cần thiết khác của cộng đồng.

Điều 5. Công khai tài chính nguồn vốn huy động

Sau khi quyết toán công trình hoàn thành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức công khai tài chính theo quy định.

1. Nội dung công khai:

a) Công khai kết quả huy động vốn: Đối tượng, thời gian, hình thức, mức đóng góp của các đối tượng;

b) Công khai việc sử dụng nguồn vốn huy động để đầu tư xây dựng các công trình: Danh mục công trình được đầu tư, quyết định phê duyệt dự toán, quyết toán các công trình của cấp có thẩm quyền.

c) Công khai số chênh lệch thu, chi (nếu có).

2. Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, Nhà Văn hóa thôn, khu phố và thông qua các buổi họp trực tiếp với Nhân dân trong cộng đồng dân cư.

3. Thời gian công khai: Chậm nhất 30 ngày sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán công trình.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan đầu mối, phối hợp với các cơ quan chủ trì các dự án thành phần liên quan chịu trách nhiệm trong việc triển khai, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các địa phương thực hiện quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm triển khai đến các xã, phường, thị trấn thực hiện quyết định này và thường xuyên kiểm tra việc triển khai thực hiện của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của Nhân dân, các tổ chức kinh tế, các tổ chức xã hội theo đúng quyết định này.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức xã hội cấp xã và các Trưởng thôn, khu phố có trách nhiệm tuyên truyền vận động Nhân dân tích cực tham gia đóng góp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia tại địa phương.

Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, kịp thời báo cáo Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày *12/11/2017*.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành, đoàn thể thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Ban Chỉ đạo CCTMTQG TW;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, TC, TP;
- Cục Kiểm tra VB (Bộ Tư pháp);
- Vụ pháp chế (Bộ Tài chính);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCTMTQG tỉnh (b/c);
- TT. HĐND các huyện, thành phố;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- VPUB: LD, NC- TH, TT THCB;
- Lưu: VT.NĐT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Xuân Vĩnh